HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09 /2023/NQ-HĐND	*Nghệ An, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư bể bơi và tổ chức dạy bơi cho trẻ em trên địa bàn tỉnh Nghệ An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục, Thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Thể dục, Thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn bơi, lặn;

Thực hiện Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 4744/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đầu tư bể bơi và tổ chức dạy bơi cho trẻ em tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã;

b) Các xã, phường, thị trấn *(gọi chung là cấp xã);*

c) Các trường Tiểu học, Trung học cơ sở công lập *(gọi chung là trường)*;

d) Trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo đang sinh sống tại các xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

đ) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý bể bơi và dạy bơi cho trẻ em.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc thực hiện chính sách phải đảm bảo đúng đối tượng, mục đích, công khai, công bằng, minh bạch, đảm bảo hiệu quả góp phần giảm thiểu tại nạn đuối nước trên địa bàn và theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ưu tiên hỗ trợ đối với những đơn vị đảm bảo đủ điều kiện hỗ trợ, có nguy cơ cao về tai nạn đuối nước; nơi có điều kiện khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa được đầu tư bể bơi.

3. Việc quản lý, khai thác bể bơi thực hiện theo quy định về quản lý tài sản công.

Điều 3. Hỗ trợ đầu tư bể bơi

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã phải bố trí địa điểm đặt bể bơi *(tại trường hoặc xã)* phù hợp với thực tế tại địa phương, đảm bảo phát huy hiệu quả cao nhất;

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có cam kết đối ứng 30% kinh phí còn lại từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định hiện hành để đầu tư bể bơi; đầu tư xây dựng mặt bằng; các công trình phụ trợ; có giải pháp hiệu quả trong quản lý, phát huy công năng của bể bơi.

2. Mức hỗ trợ: Mỗi đơn vị cấp xã hoặc trường được hỗ trợ kinh phí đầu tư 01 bể bơi di động *(kích thước tối thiểu 8m x 18m),* theo mức:

a) Đối với đơn vị cấp xã hoặc trường thuộc khu vực I, III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (sau đây gọi tắt là xã khu vực I, xã khu vực III) được hỗ trợ tối đa 100% kinh phí đầu tư bể bơi nhưng không quá 100 triệu đồng/bể;

b) Đối với đơn vị cấp xã hoặc trường còn lại của tỉnh được hỗ trợ tối đa 70% kinh phí đầu tư bể bơi nhưng không quá 70 triệu đồng/bể.

3. Số lượng hỗ trợ: Năm 2024: 178 bể (trong đó xã khu vực I: 27 bể, xã khu vực III: 76 bể, các xã còn lại: 75 bể); Năm 2025: 103 bể (trong đó xã khu vực I: 28 bể, các xã còn lại: 75 bể).

Điều 4. Hỗ trợ tổ chức dạy bơi

1. Đối tượng hỗ trợ: Cấp xã hoặc trường khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được nhà nước hỗ trợ đầu tư bể bơi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này.

2. Mức hỗ trợ: Tối đa 20 triệu đồng/xã hoặc trường/năm.

3. Nội dung hỗ trợ: Chi trả chi phí tổ chức dạy bơi cho trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo đang sinh sống tại các xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách tỉnh đảm bảo hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết này và được phân bổ trong dự toán hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã đảm bảo đối ứng phần kinh phí còn lại từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định hiện hành để đầu tư xây dựng mặt bằng, các công trình phụ trợ.

3. Cấp xã hoặc trường cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định hiện hành để vận hành bể bơi.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023 và hết hiệu lực thi hành vào ngày 31 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website http://dbndnghean.vn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Thái Thanh Quý